

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2017/HS-ST
Ngày 11-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Lan
2. Ông Nguyễn Văn Khỏe

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Quyên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Võ Văn Hoàng - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/HSST ngày 01-6-2017 đối với bị cáo:

Sok V, sinh ngày 09/02/1984; Sinh, trú quán: Ấp P, xã C, huyện K, tỉnh K, Vương quốc C; Nghề nghiệp: Công an huyện Kirivong, Vương quốc Campuchia; Quốc tịch: Campuchia; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ văn hóa: Lớp 12 (theo chương trình giáo dục Campuchia); Con ông Sum Thura (Soem Thour), sinh năm 1953 và bà Nov Sariem (Nov Sarcam), sinh năm 1952; Có vợ là Set Navy, sinh năm 1984, có 02 người con, người lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Chưa.

- Bị bắt tạm giam từ ngày 25-02-2017 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Nguyễn Thị Phượng – Phiên dịch viên phòng Dân tộc thuộc Đài phát thanh truyền hình tỉnh An Giang. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Hoài Ph, sinh năm 1995 (có mặt)

Chỗ ở hiện nay: số 438, tổ 19, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh A.

2/ Bà Trần Thị Kim K, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Chỗ ở hiện nay: Ấp T B, xã H, huyện T, tỉnh G.

Người làm chứng:

1/ Ông Phạm Trường G, sinh năm 1996 (có mặt)

Chỗ ở hiện nay: Số 032, ấp Th, xã Kh, huyện S, tỉnh A.

2/ Ông Trần Văn B, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã G, huyện T, tỉnh A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 25/02/2017, Nget SokKha điện thoại cho Sok V từ ấp Kam Pang, xã Pát Chon Chum, huyện Kirivong, tỉnh Tà Keo, vương quốc Campuchia đến khu vực cầu Lạc Quới thuộc ấp Vĩnh Thuận xã Lạc Quới, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang để nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, do trộm cắp mà có để chạy về xã Pát Chon Chum, huyện Kirivong, tỉnh Tà Keo giao cho SokKha tiêu thụ, với tiền công là 30 USD. Khi V đi xe honda ôm đến khu vực cầu Lạc Quới thì gặp một người phụ nữ đeo khẩu trang (không rõ họ tên, địa chỉ) giao cho V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, biển số 68C1-315.03, số máy HC12E7101791, số khung 1257FY101782. Cùng lúc Trần Xuân Bắc (Phó trưởng Công an xã Vĩnh Gia) phát hiện và nghi vấn V mang xe mô tô trộm cắp mà có từ Việt Nam đưa sang Campuchia tiêu thụ, nên Bắc điều khiển xe mô tô chạy theo phía sau theo dõi, đồng thời báo cho lực lượng Công an xã Vĩnh Gia phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Tri Tôn chặn kiểm tra xe. Khi V điều khiển xe chạy đến khu vực ấp Vĩnh Cầu, xã Vĩnh Gia thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Tri Tôn chặn kiểm tra, V không xuất trình được giấy tờ xe, nên đã mời V về trụ sở Công an xã Vĩnh Gia, huyện Tri Tôn để làm việc, V thừa nhận hành vi tiêu thụ xe mô tô trộm cắp mà có. Công an huyện Tri Tôn đã tiến hành tra cứu thì xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, biển số 68C1-315.03, số máy HC12E7101791, số khung 1257FY101782 của V nhận của người phụ nữ là xe của Nguyễn Hoài Phong bị mất trộm vào lúc 21 giờ 45 phút ngày 23/02/2017 tại quán cà phê Sinh Viên thuộc tổ 08, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên và biển số 68C1-315.03 là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, số máy HC12E7362754, số khung RLHHC125FY362683 của Trần Thị Kim Kiều bị mất trộm vào lúc 17 giờ ngày 16/02/2017 tại Phòng khám bác sĩ Hà thuộc số 2/7, đường Ngô Quyền, khu phố 2, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Ngoài ra, từ tháng 01/2016 đến ngày 25/02/2017, V còn vận chuyển, tiêu thụ 17 xe mô tô do trộm cắp mà có từ Việt Nam sang Campuchia để giao cho SokKha tiêu thụ, mỗi xe vận chuyển được SokKha trả công cho V 30 USD.

Ngày 06/3/2017, Sok V bị khởi tố điều tra.

Theo Kết luận định giá tài sản số 47 ngày 27/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, kết luận:

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha Việt Nam, màu trắng – đen - bạc, loại xe số, số loại Wave, số máy HC12E7101791, số khung 1257FY101782, dung tích xilanh 97cm³, biển số 67C1-340.68, đăng ký lưu hành tháng 02/2016, lóc đen, phanh đùm, bánh cam, có bửng trước, lưu hành 6.356km đang hoạt động đã sử dụng, giá trị còn lại 90%, trị giá 15.912.000 đồng (Mười lăm triệu chín trăm mười hai ngàn đồng). (Bút lục 98)

Theo Kết luận giám định số 100 ngày 21/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận:

Số khung RLHHC125FY362683, số máy HC12E7362754 không đục sửa. (Bút lục 95)

Vật chứng: + 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI (số IMEI 1 : 861612030456081, số IMEI 2 : 864612030476097)

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu CAMFONE C500 (số IMEI : 353563049889017).

+ 01 (một) chìa khóa xe số B546.

+ 03 (ba) tờ tiền, mỗi tờ mệnh giá 10 USD.

+ 01 (một) tờ tiền Campuchia mệnh giá 5000.

+ 02 (hai) tờ tiền Campuchia mệnh giá 500.

+ Xe mô tô Wave Alpha màu trắng, số máy HC12E7101791, số khung 1257FY101782, biển số 68C1-315.03.

Tại bản Cáo trạng số 32/VKS-HS.TA ngày 31 tháng 5 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Sok V về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo Sok V khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng truy tố.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Hoài Phong, người làm chứng anh Phạm Trường Giang cung cấp lời khai như đã khai trong giai đoạn điều tra.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu luận tội đối với bị cáo như sau: bị cáo biết rõ việc vận chuyển xe do trộm cắp mà có từ Việt Nam sang Campuchia tiêu thụ là hành vi phạm tội. Đối với lời khai về hành vi vận chuyển 17 xe, do chỉ có lời khai của bị cáo nên chưa đủ cơ sở xử lý đối với bị cáo. Hành vi nhập cảnh trái phép vào Việt Nam của bị cáo chưa đủ yếu tố truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo là người đã trưởng thành, làm trong ngành Công an của vương quốc Campuchia biết rõ hành vi vận chuyển xe do người khác trộm cắp mà có là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi ích tiền công là 30 USD/1 chiếc xe vận chuyển nên bị cáo đã thực hiện hành vi trên. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, phạm tội ít nghiêm trọng theo

điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Mặc khác, để tạo tình hữu nghị trong mối quan hệ ngoại giao giữa hai quốc gia Việt Nam và Campuchia đề nghị xử phạt bị cáo 05 tháng 17 ngày tù bằng thời giam tạm giam của bị cáo, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa. Hình phạt bổ sung: áp dụng Điều 32 Bộ luật Hình sự trục xuất bị cáo Sok V ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003

Tịch thu, sung quỹ điện thoại, tiền do phạm tội mà có, trả lại xe mô tô Wave Alpha màu trắng, số máy HC12E7101791, số khung 1257FY101782 cho anh Nguyễn Hoài Phong, biển số xe 68C1.315.03 cho chị Trần Thị Kim Kiều.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo mong được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án có một số người có quyền lợi liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không lý do, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án. Mặc khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Căn cứ Điều 192 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Xét thấy, bị cáo Sok V theo lời của Nget SokKha đến Việt Nam (Tỉnh Biên, An Giang) gặp một người phụ nữ nhận 01 xe gắn máy để mang về Campuchia giao cho Nget SokKha và được Nget SokKha trả cho 30 USD. Bị cáo đã đến Tỉnh Biên, An Giang và đã nhận được xe như lời hướng dẫn của Nget SokKha. Bị cáo biết rõ xe Honda Wave Alpha màu trắng, số máy HC12E7101791, số khung 1257FY101782 cho anh Nguyễn Hoài Phong (được định giá là 15.912.000 đồng) là xe do người khác trộm cắp mà có từ việc Nget SokKha cho bị cáo biết và nhận thức của bị cáo từ việc thấy xe không có chìa khóa, ổ khóa bị hư. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 của Việt Nam, bị cáo phạm tội trên lãnh thổ Việt Nam, nhận thức rõ hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là hành vi phạm tội và theo bị cáo thì pháp luật của nước bị cáo cũng quy định hành vi này là hành vi phạm tội, nhưng vì ham lợi ích do được trả công từ việc vận chuyển xe qua Campuchia giao cho Nget

SokKha nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội này. Do đó có đủ căn cứ xác định bị cáo đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định: “1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm” và tại khoản 5 của điều luật còn quy định hình phạt bổ sung đối với tội phạm này: “5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc một trong hai hình phạt này.”

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đối với tài sản do phạm tội mà có, bị cáo lợi dụng là Công an ở Campuchia, thường xuyên qua Việt Nam nên quen biết với những người có chức năng quản lý cửa khẩu ở Việt Nam tạo ra sự sơ hở không nghi ngờ đối với bị cáo đã buông lỏng quy tắc để bị cáo dễ dàng thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này. Do đó cần phải xét xử bị cáo một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm này đối với công dân trong nước và người nước ngoài.

Tuy nhiên, xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có các tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Do đó, Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, quyết định xử phạt bị cáo 05 tháng 17 ngày tù bằng thời gian tạm giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như thể hiện được sự khoan hồng của Nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đối với bị cáo và phù hợp với mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay. Hình phạt bổ sung: áp dụng Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 trục xuất bị cáo Sok V ra khỏi lãnh thổ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003:

- Tịch thu sung quỹ:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI (số IMEI 1 : 861612030456081, số IMEI 2 : 861612030476097)

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu CAMFONE C500 (số IMEI : 353563049889017).

+ 03 (ba) tờ tiền, mỗi tờ mệnh giá 10 USD.

+ 01 (một) tờ tiền Campuchia mệnh giá 5000.

+ 02 (hai) tờ tiền Campuchia, mỗi tờ mệnh giá 500.

- Tịch thu tiêu hủy : 01 (một) chìa khóa xe số B546.

- Trả lại xe mô tô Wave Alpha màu trắng, số máy HC12E7101791, số khung 1257FY101782 cho anh Nguyễn Hoài Phong.

- Trả lại biển số xe 68C1.315.03 là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, số máy HC12E7362754, số khung RLHHC125FY362683 của Trần Thị Kim Kiều bị mất trộm ở Kiên Giang cho chị Kiều.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sok V phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009:

Xử phạt: Bị cáo Sok V 05 (năm) tháng 17 (mười bảy) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 25/02/2017 (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, tính đến ngày tuyên án – Ngày 11/8/2017).

Áp dụng: khoản 5 Điều 227 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003:

Trả tự do cho bị cáo Sok V nếu bị cáo Sok V không bị giam, giữ vì một tội phạm khác.

Trục xuất bị cáo Sok V ra khỏi lãnh thổ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003:

- Tịch thu sung quỹ:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI (số IMEI 1 : 861612030456081, số IMEI 2 : 861612030476097)

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu CAMFONE C500 (số IMEI : 353563049889017).

+ 03 (ba) tờ tiền, mỗi tờ mệnh giá 10 USD.

+ 01 (một) tờ tiền Campuchia mệnh giá 5000.

+ 02 (hai) tờ tiền Campuchia, mỗi tờ mệnh giá 500.

- Tịch thu tiêu hủy : 01 (một) chìa khóa xe số B546.

- Trả lại xe mô tô Wave Alpha màu trắng, số máy HC12E7101791, số khung 1257FY101782 cho anh Nguyễn Hoài Phong.

- Trả lại biển số xe 68C1.315.03 là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, số máy HC12E7362754, số khung RLHHC125FY362683 của Trần Thị Kim Kiều bị mất trộm ở Kiên Giang cho chị Kiều.

Các vật chứng trên hiện được giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang (theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/8/2017)

Về án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Sok V phải chịu 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Sok V, người có quyền lợi liên quan ông Phong được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị Kiều được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- Văn phòng CSĐT (1);
- Phòng CSĐT (1)
- Nhà tạm giữ Công an TP. Long Xuyên (1);
- Cục THA.DS tỉnh AG (1);
- Bị cáo (1);
- Người QLNV liên quan (2);
- Phòng KTNVTHA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2) (VT - 1; BP tiếp nhận & trả kết quả - 1). Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Vũ